

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN TUY PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /UBND-NV  
V/v triển khai Kế hoạch xác định  
Chỉ số cải cách hành chính năm  
2024 của UBND tỉnh

Tuy Phước, ngày tháng năm 2024

Kính gửi: Các phòng, ban, ngành trực thuộc huyện.

Thực hiện Quyết định số 3522/QĐ-UBND ngày 11 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc ban hành Kế hoạch xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2024 của các cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và một số cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;

Đề cơ sở tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính theo các tiêu chí, tiêu chí thành phần quy định trong Bộ chỉ số cải cách hành chính được ban hành kèm theo Quyết định số 3507/QĐ-UBND ngày 21/9/2023 của UBND tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện có ý kiến chỉ đạo như sau:

**1. Các Phòng chuyên môn:** Phòng Tài chính – Kế hoạch, Phòng Văn hóa – Thông tin, Phòng Nội vụ, Phòng Tư pháp, Văn phòng HĐND & UBND, Phòng Kinh tế và Hạ tầng; Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được UBND huyện giao trong công tác CCHC khẩn trương thực hiện rà soát và tự đánh giá, chấm điểm kết quả thực hiện các tiêu chí, tiêu chí thành phần theo Phụ lục số 2 ban hành kèm theo Quyết định số 3507/QĐ-UBND ngày 21/9/2023 của UBND tỉnh và Hướng dẫn số 1847/HD-SNV ngày 13/10/2023 của Sở Nội vụ, cụ thể như sau:

**1.1. Phòng Nội vụ:** Rà soát và tự đánh giá, chấm điểm kết quả thực hiện các tiêu chí, tiêu chí thành phần, cụ thể như sau:

- TC 1.1. Kế hoạch công tác CCHC năm
- TC 1.2. Mức độ hoàn thành Kế hoạch CCHC năm
- TC 1.3. Công tác tuyên truyền về CCHC
- TC 1.4. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và báo cáo chuyên đề về CCHC
- TCTP 1.5.1. Công tác kiểm tra CCHC
- TCTP 1.5.2. Xử lý các vấn đề phát hiện sau kiểm tra
- TC.1.7. Đổi mới, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ CCHC

-TC 4.1. Ban hành các quy định chức năng, nhiệm vụ của cơ quan chuyên môn, đơn vị trực thuộc theo quy định của Trung ương.

- TC 4.2. Thực hiện quy định về phân cấp quản lý theo quy định.

-TC 4.3. Hoàn thiện cơ sở dữ liệu về CCVC của tỉnh (đúng – đủ - sạch – sống).

-TC 5.1. Thực hiện cơ cấu công chức, cơ cấu viên chức theo vị trí việc làm.

- TC 5.2. Thực hiện tuyển dụng viên chức so với số lượng người làm việc được giao/phân bổ/phê duyệt.

- TC. 5.3. Đánh giá xếp loại công chức, viên chức.

- TC 5.4. Thực hiện theo quy định về bổ nhiệm điều động, luân chuyển nâng ngạch (thăng hạng), nâng lương đối với CBCCVC.

- TC 5.5. Mức độ thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC theo Kế hoạch.

- TC 5.6. Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác.

- TC 5.7. Chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức.

- TC 5.8. Cán bộ, công chức cấp xã.

**1.2. Văn phòng HĐND & UBND huyện:** Rà soát và tự đánh giá, chấm điểm kết quả thực hiện các tiêu chí, tiêu chí thành phần, cụ thể như sau:

- TC 1.4. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và báo cáo chuyên đề về CCHC

-TC 1.6. Thực hiện các nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao.

-TC 3.1. Rà soát, đánh giá đơn giản hóa đối với TTHC có phát sinh giao dịch

-TC 3.2. Kết quả giải quyết TTHC (cấp huyện, cấp xã).

-TC 3.3. Tiếp nhận xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết.

- TC 7.2. Cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác các loại thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp trên Cổng thông tin điện tử của địa phương.

-TCTP 7.5.1. Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến có phát sinh hồ sơ trực tuyến.

-TCTP 7.5.2. Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến.

-TCTP 7.5.3. Tỷ lệ TTHC có phát sinh giao dịch thanh toán trực tuyến.

-TCTP 7.5.4. Tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến.

-TCTP 7.5.5. Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết và cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện.

-TCTP 7.5.6. Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết và cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã.

-TC 7.7. Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

-TC 8.1. Mức độ thực hiện các chỉ tiêu phát triển KT-XH do HĐND cấp huyện giao.

**1.3. Phòng Tư pháp:** Rà soát và tự đánh giá, chấm điểm kết quả thực hiện các tiêu chí, tiêu chí thành phần, cụ thể như sau:

-TC 2.1. Công tác ban hành VBQPPL (cấp huyện, cấp xã)

- TC 2.2. Thực hiện kiểm tra, rà soát hệ thống hóa VBQPPL và báo cáo kết quả đúng thời gian quy định

-TC 2.3. Xử lý văn bản sau rà soát, kết luận kiểm tra của cơ quan có thẩm quyền

-TC 2.4. Theo dõi tình hình thi hành pháp luật

-TC 7.6. Tỷ lệ hồ sơ chứng thực điện tử

**1.4. Phòng Tài chính – Kế hoạch:** Rà soát và tự đánh giá, chấm điểm kết quả thực hiện các tiêu chí, tiêu chí thành phần, cụ thể như sau:

-TC 6.1. Ban hành và thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ của các phòng chuyên môn, đơn vị cấp xã trực thuộc

-TC 6.2. Thực hiện quy định về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính tại các phòng chuyên môn và UBND các xã, phường, thị trấn; chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập

-TC 6.3. Tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra của cơ quan có thẩm quyền

-TC 6.4. Xây dựng và báo cáo dự toán, chấp toán, quyết toán ngân sách

-TC 6.5. Thực hiện giải ngân kế hoạch vốn đầu tư ngân sách nhà nước

-TC 6.6. Ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của địa phương (cấp huyện)

-TC 8.2. Thực hiện thu ngân sách hàng năm theo chỉ tiêu được giao

-TC 8.3. Tỷ lệ hộ kinh doanh (hoạt động trên địa bàn) thành lập mới trong năm.

**1.5. Phòng Văn hóa – Thông tin:** Rà soát và tự đánh giá, chấm điểm kết quả thực hiện các tiêu chí, tiêu chí thành phần, cụ thể như sau:

- TC 7.1. Ban hành đầy đủ các Kế hoạch, quy định, quy chế để triển khai chính quyền điện tử, chính quyền số của địa phương
- TC 7.2. Cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác các loại thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp trên Cổng thông tin điện tử của địa phương
- TC 7.3 Hạ tầng thông tin cơ bản tại cấp huyện, cấp xã
- TC 7.4 Ứng dụng Hệ thống văn phòng điện tử

**1.6. Phòng Kinh tế và Hạ tầng:** Rà soát và tự đánh giá, chấm điểm kết quả thực hiện các tiêu chí, tiêu chí thành phần, cụ thể như sau:

- TC 1.8. Tổ chức đối thoại/ tham gia đối thoại với cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp.
- TC 8.3. Tỷ lệ doanh nghiệp (hoạt động trên địa bàn) thành lập mới trong năm.

**2. Trung tâm Văn hoá – Thông tin - Thể thao:** Cung cấp danh sách các tin, bài có liên quan đến công tác cải cách hành chính đã phát sóng trên Đài Truyền thanh huyện trong năm 2024.

**3. Các phòng chuyên môn thuộc huyện:** Cung cấp tài liệu kiểm chứng liên quan đến công tác thanh tra, kiểm tra đánh giá định kỳ đối với các nội dung đã phân cấp hoặc ủy quyền trong năm 2024 thuộc ngành, lĩnh vực đơn vị mình theo dõi, quản lý (nếu có).

**4. Các cơ quan, đơn vị cung cấp đầy đủ tài liệu kiểm chứng tương ứng với kết quả đánh giá, chấm điểm của từng tiêu chí, tiêu chí thành phần theo Hướng dẫn của Sở nội vụ. Đồng thời, gửi kết quả tự đánh giá, chấm điểm về Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Nội vụ) chậm nhất trước ngày 30/11/2024, để tổng hợp báo cáo Sở Nội vụ theo quy định.**

*(Có Phụ lục số 2 và Hướng dẫn số 1847/HD-SNV ngày 13/10/2023 của Sở Nội vụ đính kèm)*

Đề nghị các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Hùng Tân**